| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM YÊN**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **11**/2018/QĐST - HNGĐ | *Hàm Yên, ngày 29 tháng 01 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 206/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017, giữa:

Chị **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ nhân dân B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh **Nhữ Văn C,** sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ nhân dân B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị X và anh Nhữ Văn C.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Nhữ Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nhữ Khắc K, sinh ngày 27 tháng 10 năm 2005, và Nhữ Ngọc H, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2012.

Chị Nguyễn Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nhữ Văn C. Chị Nguyễn Thị X có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Thị X và anh Nhữ Văn C cùng xác định tự thỏa thuận chia cho nhau, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Chị Nguyễn Thị X và anh Nhữ Văn C cùng xác định không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị X phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã

nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N$^0$0003827, ngày 23 tháng 11 năm 2017, của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Chị Nguyễn Thị X được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Nhữ Văn C không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND thị trấn T (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Tuấn**